## ĐỨC PHẬT VÀ GIÁO PHÁP TỊNH MINH dịch Việt, 1992

(http://www.budsas.org/uni/u-phatgiaophap/giaophap-03.htm)

Returning	to	Kani	lavatthu
	w	TEUDI	ia vatuiu

## VÊ THÀNH CA-TỲ-LA-VỆ

During the time that the Buddha stayed in the Deer Park his followers grew to be about sixty in number, and these he sent out among the people in different parts of the country to teach and give the glad news that he had found the cure of suffering. These followers of the Buddha were called Bhikshus, meaning monks or teachers, they wore yellow robes and carried begging bowls in their hands.

Suốt thời gian Phật trú tại vườn Lộc-uyển, đồ chúng của Ngài phát triển gần đến con số sáu mươi. Ngài phái họ đi đến nhiều nơi khác nhau trong nước để thuyết giảng và trao truyền thiện pháp mà Ngài đã khai phá để chữa trị đau khổ. Các môn đệ này được gọi là Tỳ kheo nghĩa là sư sãi hay đạo sư, họ quấn y vàng và ôm bình bát khất thực trong tay.

The Buddha did not forget his promise to King Bimbisara, so he went to Rajagriha and spent a long time with him. Bimbisara gave his beautiful garden to Buddha so that the Enlightened one and his followers might sometimes live there and teach the people.

Không quên lời hứa với vua Tần-bà-sa-la, Đức Phật đến thành Vương xá và ở lại với quốc vương được một thời gian dài. Tần-bà-sa-la dâng hiến khu vườn rất đẹp của mình cho Phật để Đấng Đại Giác và môn đệ của Ngài có thể thỉnh thoảng an trú và giáo hóa dân chúng.

Now in India at that time there were no trains, automobiles or airplanes, but nevertheless news travelled very fast. It was not long before King Suddhodana, the Buddha's father, heard news of his son, how he had become a great teacher and was going around the country winning new followers every day.

Ấn Độ bấy giờ không có xe lửa, xe hơi hay máy bay; tuy nhiên, tin tức được truyền đi rất nhanh. Chẳng mấy chốc quốc vương Tịnh Phạn, phụ hoàng của Phật, được tin con mình nay đã thành Bậc Đại Sư, hiện đang vân dư trong nước và thu nhận nhiều môn đệ mới hằng ngày.

One would have thought that his father would have felt proud of him, but this was not the case. In India, in those days, kings, were very proud of their royal blood, and he thought it a dreadful thing for a prince to go around barefooted begging his way.

Người ta có thể nghĩ rằng phụ hoàng của Ngài rất có thể đã hãnh diện về Ngài, nhưng không phải như thế. Ở Ấn Độ, vào thời đó, các vì vua chúa rất hãnh diện về huyết thống hoàng tộc của mình, và nhà vua rất lấy làm khủng khiếp khi nghe hoàng tử đầu trần chân đất, đó đây khất thực dọc đường.

Suddhodana sent for his son, and the Buddha went at once to Kapilavatthu to his father. At first the king began to speak angrily to the Buddha, but when the Buddha told him the glad news, which had won the hearts of so many, the king was ashamed and begged to be allowed to become his follower as well. So the Lord Buddha had the happiness of receiving his aged father into the Sangha.

Tịnh Phạn cho triệu con mình, Đức Phật liền đến thành Ca-tỳ-la-vệ và diện kiến phụ hoàng. Lúc đầu quốc vương tỏ vẻ bực tức nói với Phật, nhưng khi Phật báo tin mừng cho ngài, những thiện pháp đã thu phục biết bao trái tim của con người, thì quốc vương lấy làm hổ thẹn và cũng xin được phép làm môn đệ Ngài. Đức Phật hoan hỷ nhận phụ hoàng của mình vào đoàn thể Tăng già.

The king told the Buddha how his poor wife, Yoshodhara, had grieved for him, how she had cut off her beautiful hair and worn dark and ugly garments in mourning for him. The Quốc vương kể cho Phật nghe người vợ đáng thương, Da-du-đà-la (Yoshodhara) của Ngài đã đau khổ vì Ngài biết bao, bà cũng cắt tiện mái tóc kiều diễm của mình và mặc đồ đen sâm xấu

Buddha was greatly touched and went to her apartments to see her, and when she caught sight of her husband she fell weeping at his feet. Buddha picked her gently up, and wiped away her tears, then told her of his hard search and of the truth he had at last found. Yoshodhara also became a follower and did much to lead many women into the Sangha.

xí để thương tiếc Ngài. Vô cùng xúc động, Đức Phật đi ngay đến khuê phòng của bà để thăm bà, và khi nhìn thấy mặt chồng, bà liền gieo mình xuống đất, sụt sùi nức nở dưới chân Ngài. Đức Phật nhẹ nhàng đỡ bà đứng lên, lau nước mắt cho bà, rồi kể lại cuộc tìm kiếm gian nan và Sự Thật mà cuối cùng Ngài đã tìm thấy. Dadu-đà-la cũng trở thành môn đệ của Ngài và tích cực hướng dẫn nhiều phụ nữ vào Giáo hội.

You remember that a baby boy was born to the Prince before he left the palace. The baby was now a boy of seven, and had never seen his father. Yoshodhara took the little boy, whose name was Rahula, to one of the palace windows over-looking the gardens, and pointed out his father to the boy. Then she bade him run down to him and ask him for his inheritance.

Các bạn còn nhớ hài nhi con của Hoàng tử ra đời trước khi Hoàng tử giã từ hoàng cung. Cậu bé giờ đây đã được bảy tuổi và chưa bao giờ nhìn thấy mặt cha. Da-du-đà-la đưa cậu bé mang tên La-hầu-la (Rahula) đến một cửa số hoàng cung nhìn qua vườn ngự uyển và chỉ cho cậu thấy cha cậu. Sau đó bà bảo cậu chạy xuống gặp Ngài và xin lại di sản của mình.

Rahula did as his mother told him, and went to the Buddha, who was teaching in the garden, and said to him "Father, give me, I pray thee, my inheritance!" Theo lời mẹ, La-hầu-la đến gặp Phật, Ngài đang thuyết giảng trong vườn, và nói: "Thưa cha, xin cha trao lai di sản của con".

The Buddha put his arms around his little son and said to him: "Silver and gold have I none, but the gift of truth I will give to thee". And he taught the message of the Law to Rahula and Rahula also became one of his followers.

Đức Phật đưa tay ôm choàng đứa con bé nhỏ của Ngài và nói: "Bạc vàng thì ta không có, nhưng món quà sự thật thì ta sẽ tặng cho con". Ngài thuyết pháp cho La-hầu-la, và La-hầu-la cũng trở thành một trong những môn đệ của Ngài.

This story shows us that we need not wait until we are men and women to become followers of the Buddha, but that each of us, no matter what our age may be, can learn the teaching and walk in the Noble Eightfold Path. Far better than gold or jewels was the treasure which the Buddha gave to his little son Rahula, and this is also our inheritance, the treasure which has been handed down from the past. No money can buy it, and we should guard it with the greatest pride and refuse to let anyone take it from us.

Câu chuyện này cho thấy chúng ta không cần phải đợi đến khi nào mình là các ông các bà rồi mới thành đệ tử Phật, mà mỗi người trong chúng ta, không luận tuổi tác, cũng có thể học tập giáo pháp và đi theo Con Đường Tám Bước Cao Quí. Kho tàng mà Phật trao cho cậu bé Lahầu la còn quí hơn là vàng bạc châu báu, và đây cũng là di sản của chúng ta, cái kho tàng đã được trao truyền từ quá khứ. Không tiền bạc nào có thể mua được nó, chúng ta phải vô cùng hãnh diện bảo vệ nó, không để cho bất cứ ai cướp đoạt nó.

It is the teaching of Buddha which has made the East great, and this same teaching will make the West great also. It will cure people of their selfishness and greed for money; it will teach them brotherhood and love for one another; it will teach kindness towards weaker living things and it will build up a new civilization which will not value a man for what he has, for his money and position, but for his goodness and character.

Chính giáo pháp của Phật đã làm cho Đông Phương vĩ đại, và giáo pháp đó cũng sẽ làm cho Tây Phương vĩ đại. Nó sẽ chữa trị con người hết bịnh vị kỷ, tham tiền; nó sẽ giáo dục họ tình huynh đệ và yêu thương lẫn nhau; nó sẽ giảng dạy lòng nhân ái đối với chúng sanh yếu kém và nó sẽ xây dựng một nền văn minh mới, không đánh giá con người bằng tiền bạc, địa vị, mà bằng lòng nhân hậu, khí phách.